

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
GIỮA NIÊN ĐỘ**

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015**

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kết quả công tác soát xét	5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2015	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	13 - 44



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sông Đà 12 là Doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa theo Quyết định số 2098/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100105140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22 tháng 4 năm 2005.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 13 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần sửa đổi, bổ sung về việc bổ sung, thay đổi thành viên góp vốn; thay đổi ngành nghề kinh doanh; thay đổi địa chỉ; bổ sung vốn pháp định, thông tin chi nhánh và thay đổi người đại diện theo pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần thay đổi được cấp lần thứ 13 ngày 25 tháng 6 năm 2014 do thay đổi người đại diện theo pháp luật và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 043 5 573 681
- Fax : 043 5 573 682

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Quản lý, kinh doanh nhà;
- Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tháo dỡ thiết bị, cấu kiện sắt thép, phương tiện vận tải thủy bộ;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị. Chi tiết: Sửa chữa, đại tu các phương tiện vận tải, máy xây dựng, gia công cơ khí phi tiêu chuẩn và kết cấu thép trong xây dựng;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Lắp đặt, vận hành khí nén;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê thiết bị, cần trục;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải thủy;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (đường bộ, cầu cảng, sân bay);
- Bốc xếp hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ xếp dỡ hàng hoá, máy móc, thiết bị thông thường, chuyên dùng, hàng Container và siêu trường siêu trọng;
- Đóng tàu và cấu kiện nổi. Chi tiết: Đóng mới phương tiện vận tải thủy;
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác). Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy;
- Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất vỏ bao xi măng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh khí nén; Chế biến và kinh doanh than mỏ, xăng, dầu, mỡ;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt vận hành mạng thông tin liên lạc;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất xi măng;
- Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất thép;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh thép, xi măng, chất phụ gia bê tông, vật tư, thiết bị xây dựng; Kinh doanh vật liệu không nung;

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
 - Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng thủy lợi, đường dây và trạm biến thế;
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình giao thông, thủy điện, buru điện, hệ thống điện đến 220KV, hệ thống cấp thoát nước công nghiệp và dân dụng; Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500KV; Xây dựng, quản lý, khai thác và kinh doanh nhà máy điện;
 - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500KV; Thi công xây lắp hệ thống điện đến 220KV;
 - Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác nguyên liệu phi quặng;
 - Sản xuất các cấu kiện kim loại. Chi tiết: Sản xuất phụ tùng, phụ kiện kim loại dùng cho xây dựng, cột điện ly tâm;
 - Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất phụ gia bê tông;
 - Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết; Sản xuất vật liệu xây dựng không nung;
 - Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Kinh doanh nước sản xuất và sinh hoạt;
 - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện;
- (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Đặng Văn Chiến	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Đỗ Dũng	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Hoàng Văn Thái	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 7 năm 2014
Bà Trần Thị Thụy Dung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Trịnh Khải	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Dân	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Đỗ Dũng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Duy Hùng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Xuân Khôi	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Đức Quang	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2012
Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Bà Bùi Thị Minh Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Thế Bảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Hoàng Văn Thái	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 06 năm 2014
Ông Trịnh Khải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 07 năm 2005
Ông Nguyễn Duy Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 01 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Hoàng Văn Thái (bổ nhiệm ngày 17 tháng 6 năm 2014).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 8 năm 2015



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Truong Son St., W. 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 378/2015/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ 6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI
CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (sau đây gọi tắt là "Công ty") gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, được lập ngày 25 tháng 8 năm 2015, từ trang 6 đến trang 44 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội**



Nguyễn Hoàng Đức – Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2013-008-1

Trần Kim Anh - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2013-008-1

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		226.272.064.809	265.221.908.642
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.061.257.826	2.618.638.603
1. Tiền	111		1.061.257.826	2.618.638.603
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		4.913.370.700	4.843.511.711
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	5.241.078.364	5.349.963.991
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(327.707.664)	(506.452.280)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		145.514.145.160	184.969.949.389
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	84.031.176.128	117.143.829.366
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	11.447.871.209	11.206.070.433
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	995.496.564	995.496.564
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	63.366.871.582	70.213.944.132
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(14.662.127.656)	(14.887.846.910)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.8	334.857.333	298.455.804
IV. Hàng tồn kho	140		68.103.176.476	66.163.040.199
1. Hàng tồn kho	141	V.9	68.103.176.476	66.163.040.199
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		6.680.114.647	6.626.768.740
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10a	233.052.962	205.880.569
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.447.061.685	6.420.888.171
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		99.916.616.753	101.617.158.167
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		70.852.498.218	70.852.498.218
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	70.852.498.218	70.852.498.218
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		13.443.231.079	14.961.649.807
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	5.503.496.792	6.112.171.382
<i>Nguyên giá</i>	222		24.964.696.990	25.145.998.419
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(19.461.200.198)	(19.033.827.037)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.12	7.271.972.178	8.162.405.508
<i>Nguyên giá</i>	225		10.685.299.943	10.685.299.943
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(3.413.327.765)	(2.522.894.435)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.13	667.762.109	687.072.917
<i>Nguyên giá</i>	228		999.709.888	999.709.888
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(331.947.779)	(312.636.971)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.14	-	57.272.727
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	57.272.727
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		14.901.026.465	14.901.026.465
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	7.080.000.000	7.080.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	11.397.500.000	11.397.500.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	(3.576.473.535)	(3.576.473.535)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		719.860.991	844.710.950
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10b	719.860.991	844.710.950
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		326.188.681.562	366.839.066.809

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		292.550.092.626	316.264.074.491
I. Nợ ngắn hạn	310		221.356.045.745	242.821.122.815
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	52.092.394.633	72.256.110.735
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	24.974.829.649	23.321.278.209
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	33.862.233.622	31.088.798.594
4. Phải trả người lao động	314		7.371.502.797	7.311.176.158
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18	8.200.097.250	9.381.728.832
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	71.221.913.838	74.793.505.575
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20a	23.633.073.956	24.553.016.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	-	115.508.440
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		71.194.046.881	73.442.951.676
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	71.194.046.881	71.630.555.881
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.20b	-	1.812.395.795
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		33.638.588.936	50.574.992.318
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	33.638.588.936	50.574.992.318
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		15.777.278.787	15.777.278.787
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(32.138.689.851)	(15.202.286.469)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(15.202.286.469)	(15.202.286.469)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(16.936.403.382)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		326.188.681.562	366.839.066.809

Lập, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.1	27.167.620.228	100.580.149.896
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	VI.2	-	16.228.410
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		27.167.620.228	100.563.921.486
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	30.788.784.057	97.495.944.128
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(3.621.163.829)	3.067.977.358
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	2.050.291.584	1.768.772.600
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	6.765.119.651	2.101.010.026
Trong đó: chi phí lãi vay	23		6.943.566.017	1.948.470.929
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	21.120.000	477.171.397
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	6.587.747.482	8.907.102.505
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(14.944.859.378)	(6.648.533.970)
11. Thu nhập khác	31	VI.8	268.821.922	3.287.906
12. Chi phí khác	32	VI.9	2.260.365.926	2.034.874.823
13. Lợi nhuận khác	40		(1.991.544.004)	(2.031.586.917)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(16.936.403.382)	(8.680.120.887)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(16.936.403.382)	(8.680.120.887)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(3.387)	(1.736)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	(3.387)	(1.736)

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải

Lập, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(16.936.403.382)	(8.680.120.887)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		1.518.418.728	1.728.126.778
- Các khoản dự phòng	03		(404.463.870)	1.135.587.599
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2.096.445.126)	(1.729.561.675)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	6.943.566.017	1.948.470.929
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(10.975.327.633)	(5.597.497.256)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		40.748.060.571	(54.871.058.262)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.940.136.277)	16.628.572.725
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(24.304.528.530)	34.436.720.400
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		97.677.566	(347.679.190)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2a	108.885.627	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.447.900.074)	(2.524.105.117)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.21	35.791.560	298.465.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.21	(151.300.000)	(7.700.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		171.222.810	(11.984.281.700)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.8	57.272.727	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(995.496.564)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		946.461.797	12.533.199.211
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		1.003.734.524	11.537.702.647

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.20a	1.200.000.000	19.089.630.606
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.20a	(3.932.338.111)	(25.906.851.180)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	(776.392.756)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(2.732.338.111)</i>	<i>(7.593.613.330)</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</i>	<i>50</i>		<i>(1.557.380.777)</i>	<i>(8.040.192.383)</i>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	2.618.638.603	11.015.744.820
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	1.061.257.826	2.975.552.437

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải

Lập, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái